|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/NQ-HĐND | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024* |

**DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi, bổ sung** **Nghị quyết** **số 27/2021/NQ-HĐND**

**ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố**

**về chính sách phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động**

**tại Thành phố Hồ Chí Minh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA....KỲ HỌP THỨ....**

 *Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

 *Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

 *Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

 *Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

 *Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

 *Căn cứ Luật Giáo dục ngày 27 tháng 6 năm 2019;*

 *Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đối, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;*

 *Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

 *Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục Mầm non;*

*Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; Công văn số 7237/BGDĐT-GDMN ngày 26/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phối hợp chỉ đạo thực hiện chính sách đối với GDMN tại địa bàn có KCN, nơi tập trung nhiều lao động nhằm mở rộng đối tượng hưởng chính sách; Công văn số 14479/VP-VX ngày 28/12/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về chính sách đối với Giáo dục mầm non tại khu công nghiệp, nơi tập trung lao động.*

*Căn cứ Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh;*

 *Xét Tờ trình số …/TTr-UBND ngày … tháng … năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về đề nghị xây dựng* *Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số …../BC-HĐND ngày …. của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

 **Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 1 như sau:

“1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết về chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được áp dụng ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ sở giáo dục mầm non độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập theo đúng quy định có từ 20% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động.

b) Trẻ em đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp, khu chếxuất,khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định.

c) Giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thầm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động bảo đảm những điều kiện sau:

- Có trình độ chuẩn đào tạo chức danh giáo viên mầm non theo quy định;

- Có hợp đồng lao động với người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục;

- Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhóm trẻ/lớp mẫu giáo có từ 20% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 2 như sau:

“1.Chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động

Cơ sở giáo dục mầm non độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập theo đúng quy định có từ 20% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động được hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất 01 lần, bao gồm: trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hỗ trợ kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em. Mức hỗ trợ tối thiểu 50.000.000 đồng/cơ sở GDMN độc lập; mức hỗ trợ tối đa 100.000.000 đồng/cơ sở GDMN GDMN độc lập.

Mức hỗ trợ:

a) Cơ sở GDMN độc lập có dưới 30 trẻ được hỗ trợ 50.000.000 đồng/cơ sở GDMN độc lập.

b) Cơ sở GDMN độc lập có từ 30 trẻ đến dưới 50 trẻ được hỗ trợ 80.000.000 đồng/cơ sở GDMN độc lập.

c) Cơ sở GDMN độc lập có từ 50 trẻ đến 70 trẻ được hỗ trợ 100.000.000 đồng/cơ sở GDMN độc lập.

2. Chính sách trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động

Trẻ em đang học tại các cơ sở GDMN thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định được hỗ trợ 350.000 đồng/trẻ/tháng. Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học.

3.Chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động

a) Giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở GDMN thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thầm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định ở địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nơi có nhiều lao động bảo đảm những điều kiện sau:

Có trình độ chuẩn đào tạo chức danh giáo viên mầm non theo quy định;

Có hợp đồng lao động với người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục;

Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhóm trẻ/lớp mẫu giáo có từ 20% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp được hỗ trợ 1.200.000 đồng/tháng.

b) Số lượng giáo viên trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục được hưởng hỗ trợ được tính theo định mức quy định đối với các cơ sở GDMN công lập hiện hành.

c) Thời gian hưởng hỗ trợ tính theo số tháng dạy thực tế trong năm học. Mức hỗ trợ này nằm ngoài mức lương thỏa thuận giữa chủ cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục với giáo viên và không dùng để tính đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp.

- Giáo viên đã hoàn thành khóa học nâng chuẩn đang chờ nhận bằng tốt nghiệp được hưởng chính sách.”

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1.Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa….kỳ họp …. thông qua ngày … tháng … năm …… và có hiệu lực từ ngày … tháng … năm ……./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;-Văn phòng Quốc hội; - Ban công tác đại biểu Quốc hội;- Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Bộ Tài chính;- Bộ Tư pháp;- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;- Thường trực Thành ủy TP.HCM;- Thường trực Hội đồng nhân dân TP.HCM;- Thường trực Ủy ban nhân dân TP.HCM;- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam TP.HCM;- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP.HCM;- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP.HCM;- Văn phòng Thành ủy TP.HCM;- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND TP.HCM;- Văn phòng UBND TP.HCM;- Thủ trưởng các sở, ban, ngành TP.HCM;- UBND tp Thủ Đức và các quận, huyện;- Trung tâm công báo TP.HCM;- Lưu: VT, (Ban VH-XH-Nga). | **CHỦ TỊCH** **Nguyễn Thị Lệ** |